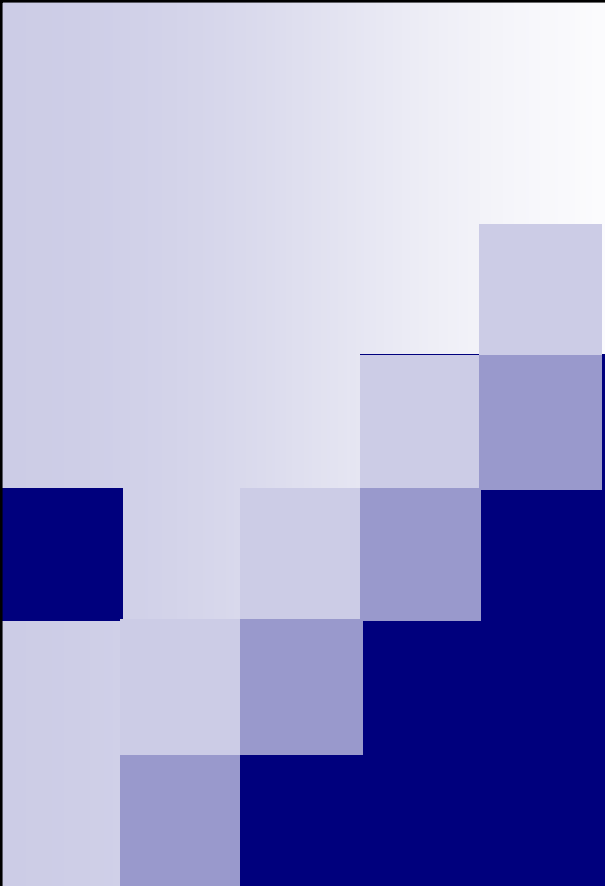




Du nhập thể chế

MPP7-G4

Quản trị tốt

UNDP 1997: định nghĩa về quản trị tốt:

- **Quản trị quốc gia có sự tham gia của người dân:** người dân có tiếng nói trong hoạch định c/s, có dân chủ đại diện=> có tự do ngôn luận và lập hội
- **Có chế độ pháp quyền**
- **Có chính quyền minh bạch:** Quy trình, thông tin phải tiêm cận được với người dân, giúp họ giám sát
- **Chính quyền quan tâm tới lợi ích** của tất cả các bên hữu quan
- **Tạo đồng thuận rộng rãi** trong xã hội
- **Đổi xử công bằng** về cơ hội cải thiện chất lượng cuộc sống của mọi người
- **Chính quyền có hiệu lực và hiệu quả:** Hiệu lực của các thể chế và quy trình quản lý; Hiệu quả so với các nguồn lực đã được sử dụng
- **Có trách nhiệm giải trình:** Người quyết định c/s có trách nhiệm giải trình trước công chúng (giải thích, chịu trách nhiệm)
- **Người lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược:** Tầm nhìn rộng và lâu dài phát triển quản trị quốc gia và nguồn nhân lực trong quốc gia phục vụ cho phát triển

Quản trị tốt và phát triển nguồn lực con người

UNDP 2002:

- Nhân quyền và các quyền tự do cơ bản được bảo đảm, bảo đảm **nhân phẩm** con người
- Người dân được **quyền tham gia** trong các quyết sách của chính quyền
- Người dân có thể yêu cầu những người ra chính sách của chính quyền **phải chịu trách nhiệm giải trình** về các quyết định của mình
- Các thể chế điều chỉnh quan hệ xã hội giữa người dân phải rõ ràng, **minh bạch, công bằng**
- **Nam nữ bình quyền**
- **Không phân biệt** chủng tộc, tôn giáo, giai tầng trong xã hội
- Nhu cầu của **các thế hệ tương lai** phải được lưu ý khi xây dựng chính sách hiện tại
- Các chính sách phải **đáp ứng nguyện vọng** của người dân

Cải thiện chất lượng quản trị nhà nước

- Tăng cường trách nhiệm giải trình: Đảng, Chính phủ, Quốc hội, chính quyền các tỉnh và chính quyền cơ sở
 - Đảng
 - Chính phủ => Chính quyền các tỉnh => địa phương
 - Quốc hội => cơ quan dân cử => cử tri
- Tạo cơ hội cho người dân tham gia xây dựng, thực thi chính sách, tham gia giám sát và đánh giá sự hài lòng đối với chính quyền
- Giám sát chính quyền
 - Giám sát của Quốc hội
 - Giám sát của báo chí
 - Tư pháp độc lập, giám sát chính quyền



Thảo luận Fukuyama (2004)

- Theo Fukuyama, những kiến thức nào về quản trị nhà nước có thể được chuyển giao và khả năng chuyển giao của chúng như thế nào?
- Fukuyama đã dựa vào những lý thuyết nào để giải thích tính hiệu quả của nhà nước như một tổ chức?

Các kiến thức có thể chuyển giao được về quản trị nhà nước

Các kiến thức có thể chuyển giao	Ngành/Lĩnh vực kiến thức nghiên cứu	Mức độ có thể chuyển giao
Thiết kế tổ chức nhà nước và quản lý hành chính công	Quản lý, Hành chính công, Kinh tế	Cao
Thiết kế thể chế dân chủ (như bầu cử, chế độ dân chủ đại diện..)	Khoa học chính trị, Kinh tế, Luật	Vừa
Tính chính danh của thể chế nhà nước	Khoa học chính trị	Vừa – Thấp
Các yếu tố xã hội, văn hóa của thể chế nhà nước	Xã hội học, Nhân chủng học	Thấp

Những nhà nước yếu kém => thảo luận tìm cách giải thích hiệu quả nền hành chính công

- Kinh tế học thể chế và lý thuyết về tổ chức
 - Mục tiêu không rõ ràng, tự mâu thuẫn
 - Chi phí đại diện và động cơ lợi ích của người đại diện
 - Phi tập trung hóa và ủy quyền cho người thừa hành (discretion)
- Luật => Quản trị nhà nước => Quản lý công => Lãnh đạo
- Những kinh nghiệm xây dựng năng lực thể chế cho các quốc gia đang phát triển
 - Tạo nên sự khác biệt: các điều kiện địa phương
 - Tiêu chí tài trợ phát triển: Ownership (Làm cho nước nhận tài trợ có động cơ tham gia và phát triển dự án)

Extractive Economic
and Political
Institutions

Inclusive Economic
and Political
Institutions

Critical Junctures

Vicious Circle

Elite groups narrow
Many skilled workers leave
Disunity and lack of popular support
State driven poverty and inequality
Political and economic power merge
High cost economy that cannot compete

Iron Law of Oligarchy

A
B
S
O
L
U
T
I
S
M

Virtuous Circle

Elite groups enlarge into broad coalitions
State Effectiveness (e.g. macropolicy)
Deregulation for competitiveness
Rule of Law/Parliament
Property rights, land policy
Health, education and safety net

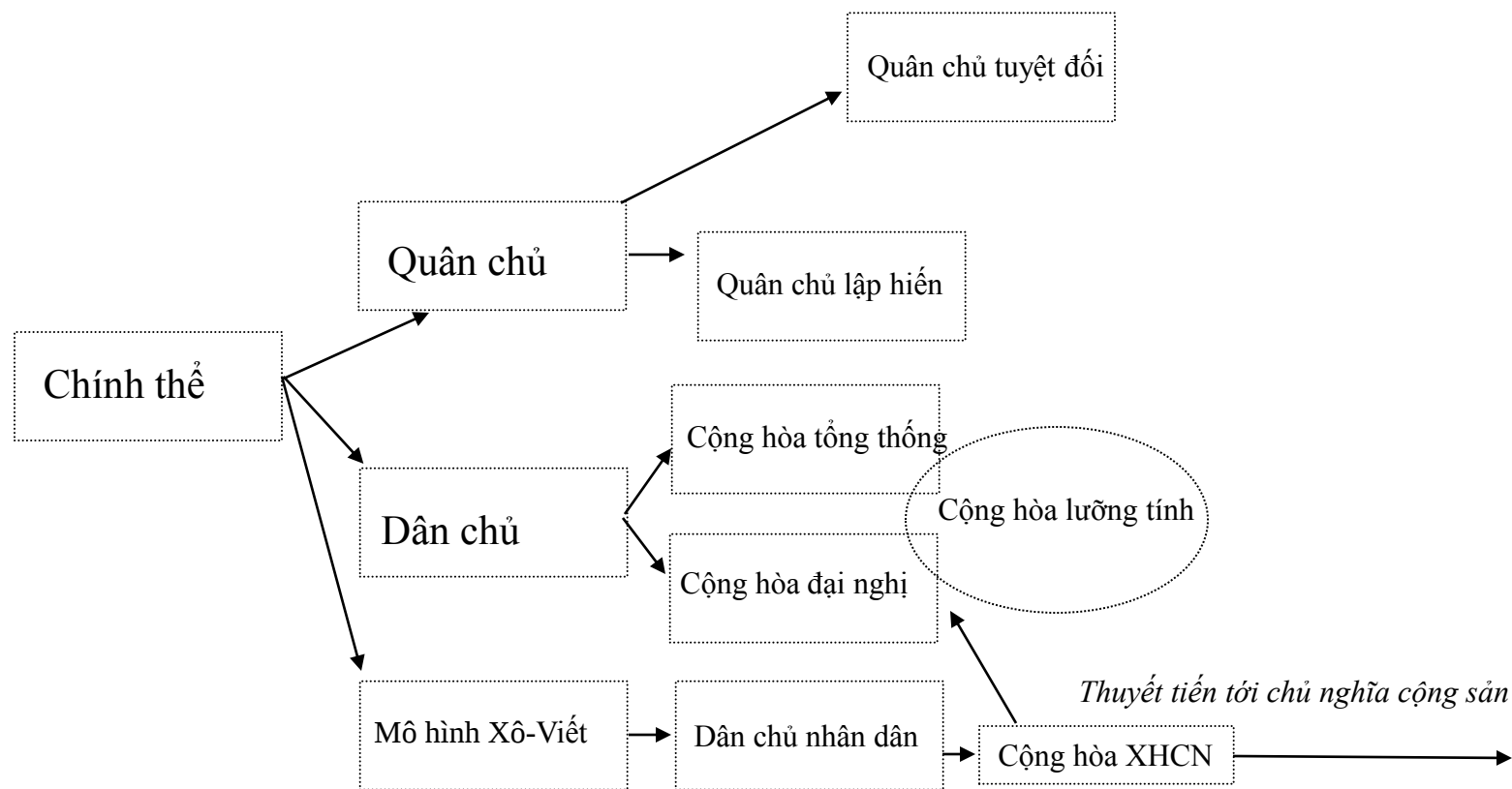
Creative Destruction

P
L
U
R
A
L
I
S
M

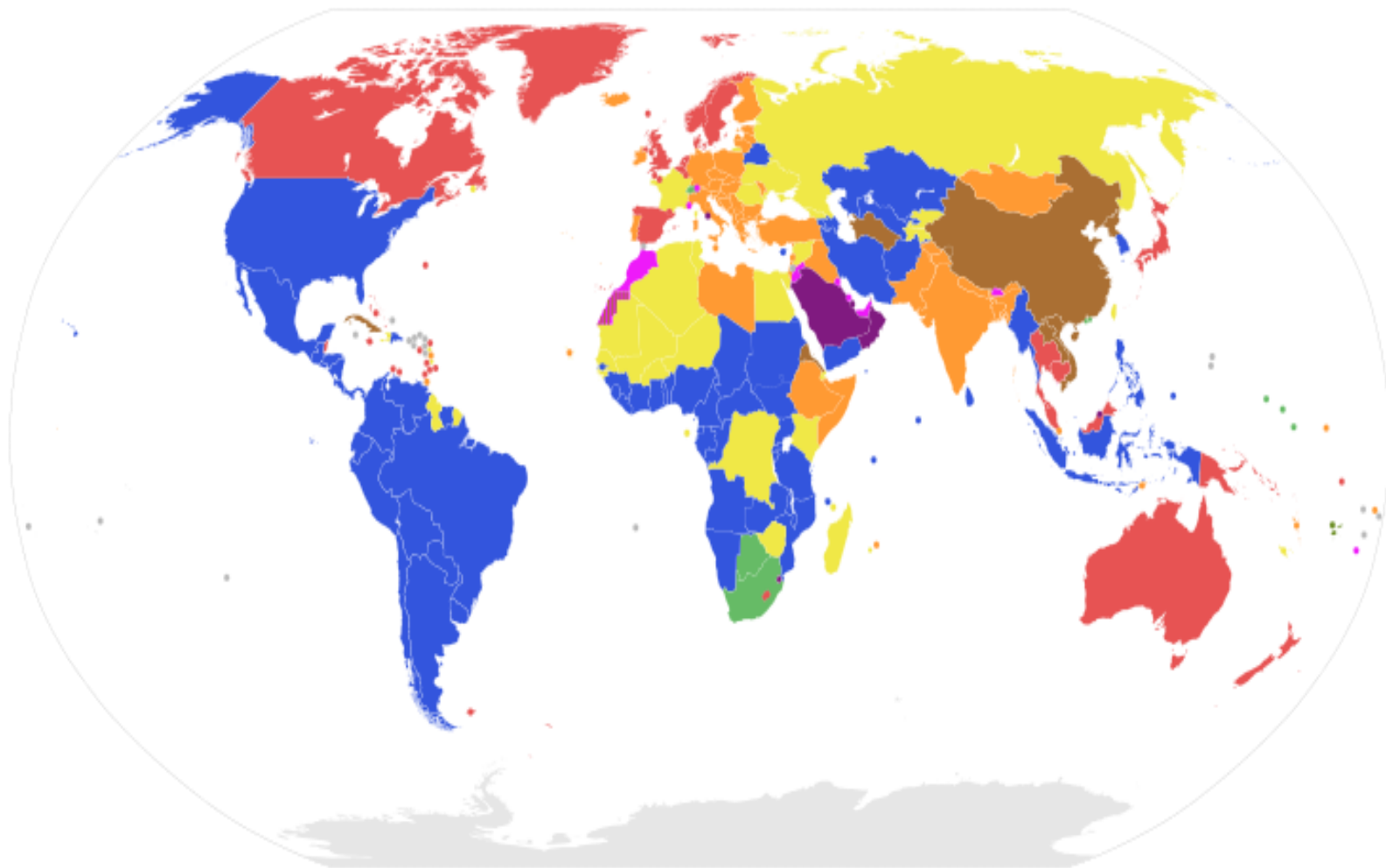
*The persistence and strengthening
of absolutism have impoverished
North Korea and Myanmar*

*Pluralism transcends authoritarian
growth, creating modern South
Korea and Taiwan*

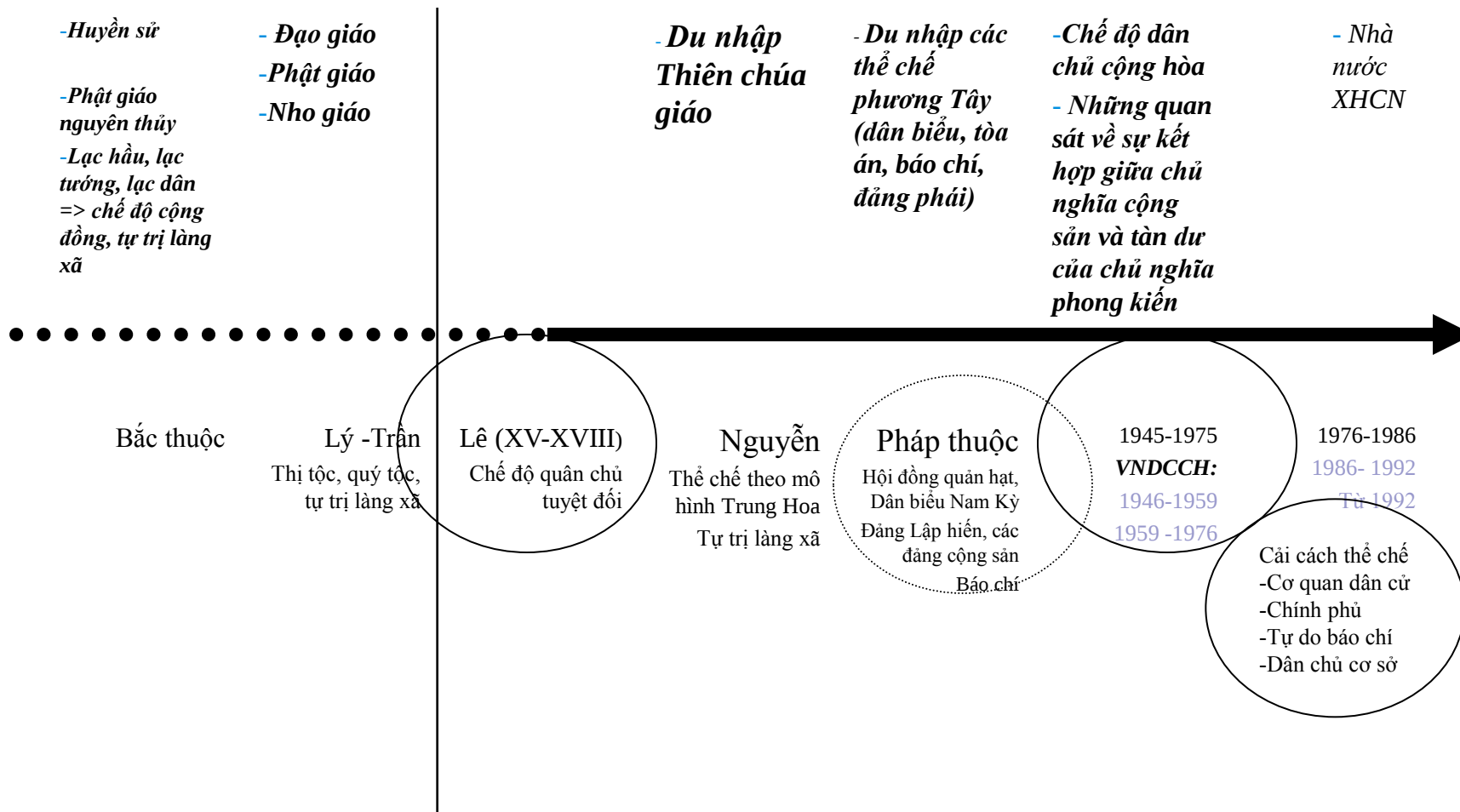
Khái niệm cơ bản về chính thể



Các hình thức chính thể trên thế giới



Tổng quan về quá trình du nhập các thể chế xã hội vào Việt Nam



Du nhập chính thể giai đoạn 1950-1960

- Sự lãnh đạo toàn diện của Đảng Lao động Việt Nam
 - Đảng kiểm soát nền kinh tế (hợp tác hóa, quốc doanh)
 - Đảng kiểm soát nhà nước (nhân sự, chính sách, không tam quyền phân lập)
 - Không thiết lập Nghị viện nhân dân theo HP 1946, duy trì Quốc hội
 - Từ bỏ tòa án độc lập, giảm vai trò của pháp luật thay bằng các NQ
 - Đảng kiểm soát quân đội
 - Đảng kiểm soát báo chí (tuyên truyền)
 - Đảng kiểm soát các đoàn thể quần chúng (tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp)
- Đọc thêm: Chùm bài trên [Văn hóa Nghệ An](#)
- Lưu ý: sự du nhập mô hình này diễn ra thành công, kể cả sau khi Trung Quốc chấm dứt viện trợ => mô hình được duy trì => vì sao du nhập thành công? Ngược lại: Hòa Kỳ xuất khẩu mô hình chính thể sang Nam Việt Nam => thất bại?

Du nhập hệ thống chính trị giai đoạn 1975-1986

■ Mô hình Xô-Viết

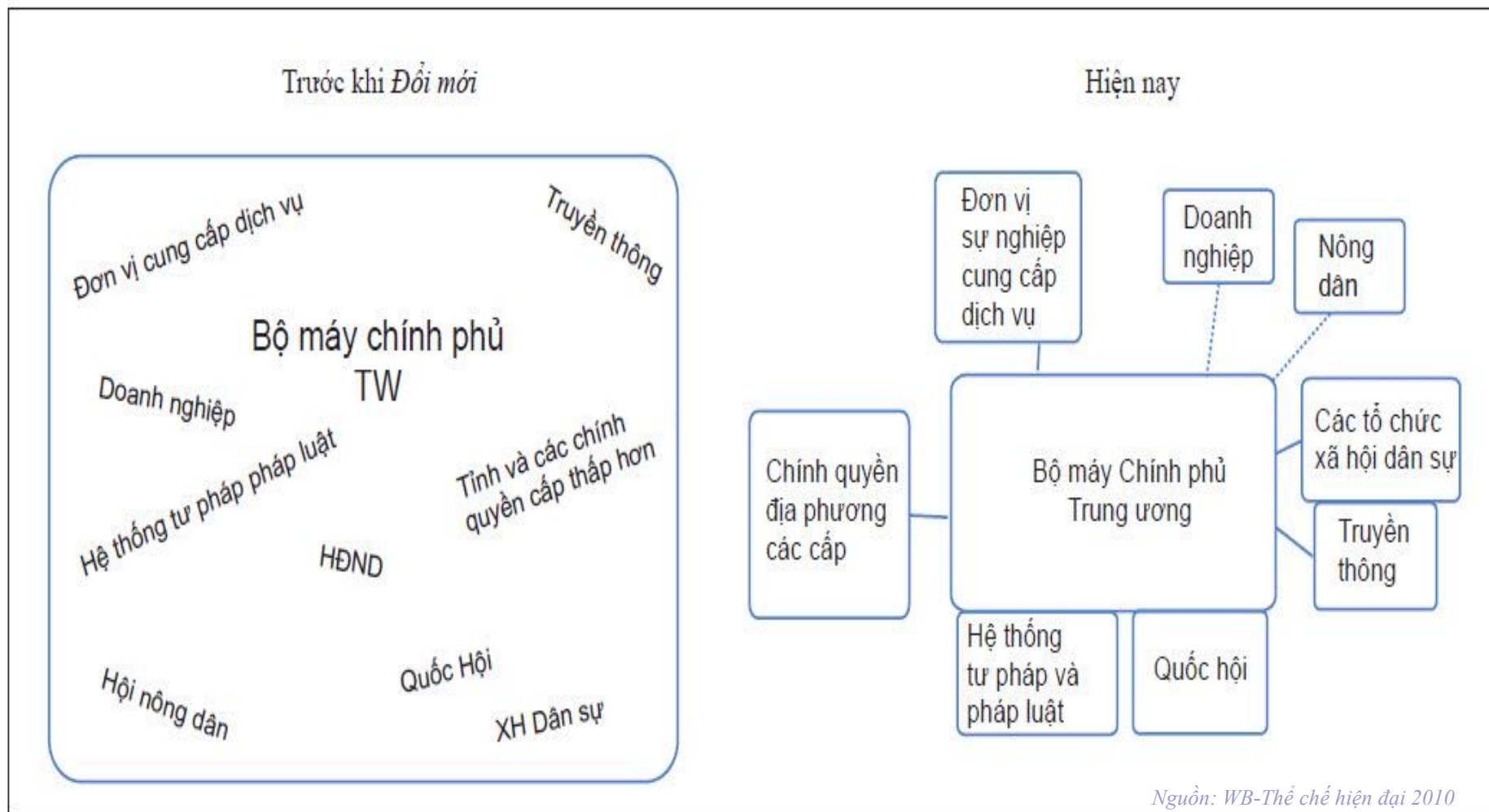
- ⇒ Đảng lãnh đạo toàn diện (quân đội, nhân sự, báo chí...)
- ⇒ Bộ máy nhà nước: Hội đồng bộ trưởng, Hội đồng nhà nước => pháo đài cấp huyện => UBHC đổi thành UBND
- ⇒ HTX, xí nghiệp quốc doanh, liên hiệp xí nghiệp quốc doanh

- Lưu ý: Sau khi Liên Xô tan rã, mô hình tuy được cải biên song vẫn duy trì thành công các hệ chuẩn của Xô-Viết => lý do vì sao thu nhập thể chế thành công?

Du nhập thể chế sau 1986

- Chế độ khoán trong nông nghiệp => quyền tài sản tư nhân
- Từ 1992 cho đến nay: cổ phần hóa => công ty hóa các DNNN
- Ghi nhận và bảo hộ thành phần kinh tế tư nhân
- Khả năng có thể so sánh được của các chính sách cải cách kinh tế và cải cách thể chế của Trung Quốc và Việt Nam
 - Mở cửa nền kinh tế, hội nhập kinh tế thị trường quốc tế, bảo vệ sở hữu tư nhân, tự do kinh doanh
 - Phi tập trung hóa, chuyển đổi từng bước vai trò của nhà nước trong đời sống kinh tế
 - Dân chủ hóa đời sống chính trị, song vẫn đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng Cộng Sản (kiểm soát quân đội, nhà nước, báo chí, đoàn thể xã hội)
- Lưu ý: Du nhập kinh nghiệm và nhiều dấu hiệu du nhập mô hình, song không có viện trợ và cổ vắn từ Trung Quốc => vì sao?

Hình 1.1. Nhà nước phân cấp và giao quyền



Kết luận

- Thể chế có thể du nhập, có thể thay đổi đạt mức tương thích, song thành công hay thất bại phụ thuộc vào nhiều ẩn số:
 - Sự tương thích với tư tưởng, tinh thần, triết lý của tầng lớp cai trị hay cầm quyền => các nhóm kiểm soát tài nguyên
 - Mô hình mang lại lợi ích cho số đông dân chúng, được dân chúng đón nhận và sử dụng => lựa chọn tập thể trong xã hội
 - Mô hình tương thích với các yếu tố văn hóa truyền thống của quốc gia du nhập thể chế (bổ sung, thay thế, đối kháng của các thể chế phi chính thức)
 - *Có thể thảo luận các ẩn số khác (chiến tranh, khủng hoảng, số phận, định mệnh)*

Nội dung đọc thêm

- Joern Dosch et al, *The Impact of China on Governance Structures in Vietnam*, German Development Institute, Discussion Paper 14/2008
- Liesbet Steer at al, *Formal and Informal Institutions in a Transition Economy: The Case of Vietnam*, World Development 2010